**Đề bài**

**PHẦN I. ĐỌC -HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:**

Giả sử nếu một ngày đẹp trời nào đó, tinh thần trách nhiệm của loài người bị mất đi, hãy hình dung một viễn cảnh của xã hội: Con người không biết mình sống để làm gì. Sống lang thang, bơ vơ, vô định. Tất nhiên lúc đó không còn là sống mà chỉ là tồn tại. Con người sẽ vui chơi ăn uống vô độ, hủy hoại sức khỏe bản thân. Con người sẽ chây lười, chẳng làm gì để giữ gìn bản thân. Thiếu tính trách nhiệm, con người đánh mất chính mình.

[…]

Vì sao ta thiếu trách nhiệm?

Trách nhiệm đồng nghĩa với nguy cơ mình bị tổn thất một điều gì đó. Nếu nói dối, làm sai, gây hại… thì khi nhận trách nhiệm về mình, bạn sẽ bị tổn thất danh dự, tổn thất thời gian khắc phục, tổn thất niềm tin, mất chức, phải bồi thường hoặc chịu một hình phạt nào đó.

Không ai muốn mình phải tổn thất, vì thế nhu cầu an toàn trong mỗi con người khiến họ tìm cách trốn tránh trách nhiệm cá nhân và đùn đẩy nó cho người khác mà tốt nhất là cho tập thể. Vì tập thể sai thì có nghĩa là không ai sai cả, hoặc cái sai đó sẽ được chan đều và tất nhiên trách nhiệm của mình sẽ nhẹ đi đáng kể.

Tôi phạm luật vì ai cũng làm như thế cả, tôi không làm thì sẽ bị thua thiệt. Tôi không có mục đích sống vì chẳng ai cho tôi mục đích. Tôi bị cám dỗ vì xã hội có quá nhiều thứ xấu xa. Tôi học tệ vì thầy cô, vì tôi không đủ điều kiện. Tôi vượt đèn đỏ vì hoàn cảnh bắt buộc. Tôi xấu xa thế này là bởi gia đình…

Hãy đánh thức trách nhiệm với bản thân mình – với gia đình – với xã hội bắt đầu bằng cảm xúc xấu hổ và hành động tự nhận lỗi về mình trước khi đùn đẩy. Hiện tại, điều gì đang khiến chúng ta xấu hổ với chính mình? Điều gì khiến chúng ta hổ thẹn với gia đình và xã hội?

*(Trích Sống trách nhiệm - Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu)*

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là:

A. Tự sự. B. Miêu tả. C. Biểu cảm. D. Nghị luận.

**Câu 2.** Theo văn bản, hiếu tính trách nhiệm, con người sẽ như thế nào?

A. Đánh mất chính mình. C. Không thể đạt được thành công.

B. Bị mọi người xa lánh. D. Không biết giữ gìn bản thân.

**Câu 3.** Để không phải chịu tổn thất, con người đã làm gì?

A. Nhận lỗi và tìm cách khắc phục tổn thất.

B. Tìm cách trốn tránh và đùn đẩy nó cho người khác.

C. Tìm cách đùn đẩy trách nhiệm cho cá nhân hoặc tập thể.

D. Tìm cách trốn trách những tổn thất mà mình gây ra.

**Câu 4.** Dòng nào nêu lên chủ đề của văn bản?

A. Tính trách nhiệm. C. Hiện tượng đổ lỗi.

B. Tính trung thực. D. Sự cám dỗ.

**Câu 5 (1,0 điểm)** Theo tác giả, những nguyên nhân nào khiến con người hay thiếu trách nhiệm?

**Câu 6 (1,0 điểm)** Thiếu tính trách nhiệm sẽ gây ra hậu quả như thế nào?

**Câu 7 (1,0 điểm)** Phân tích tác dụng biện pháp tu từ trong các câu sau: *“Tôi bị cám dỗ vì xã hội có quá nhiều thứ xấu xa. Tôi học tệ vì thầy cô, vì tôi không đủ điều kiện. Tôi vượt đèn đỏ vì hoàn cảnh bắt buộc. Tôi xấu xa thế này là bởi gia đình”.*

**Câu 8 (1,0 điểm)** Từ quan điểm của tác giả: *“Thiếu tính trách nhiệm, con người sẽ đánh mất chính mình”,* em rút ra bài học gì cho bản thân?

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Thuyết minh về hiện tượng thủy triều.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** | D. Nghị luận | 0,5 điểm |
| **Câu 2** | A. Đánh mất chính mình | 0,5 điểm |
| **Câu 3** | B. Tìm cách trốn tránh và đùn đẩy nó cho người khác. | 0,5 điểm |
| **Câu 4** | A. Tính trách nhiệm | 0,5 điểm |
| **Câu 5** | - Những nguyên nhân khiến con người sống thiếu trách nhiệm:  + Trách nhiệm đồng nghĩa với nguy cơ mình bị tổn thất một điều gì đó.  + Nếu nói dối, làm sai, gây hại…thì khi nhận trách nhiệm về mình, bạn sẽ bị tổn thất danh dự, tổn thất thời gian khắc phục, tổn thất niềm tin, mất chức, phải bồi thường hoặc chịu một hình phạt nào đó. | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 6** | Hậu quả của việc sống thiếu trách nhiệm:  - Con người không biết mình sống để làm gì. Sống lang thang, bơ vơ, vô định.  - Con người sẽ vui chơi ăn uống vô độ, hủy hoại sức khỏe bản thân. Con người sẽ chây lười, chẳng làm gì để giữ gìn bản thân. Thiếu tính trách nhiệm, con người đánh mất chính mình. | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 7** | -Biện pháp tu từ cú pháp: Điệp cấu trúc/ Điệp cú pháp  - Tác dụng:  + Giúp cho lời văn hài hòa, nhịp nhàng, bổ sung cho nhau.  + Nhấn mạnh thái độ sống không có trách nhiệm, luôn đổ lỗi cho người khác, đổ lỗi cho hoàn cảnh.  + Lên án, phê phán lối sống vô trách nhiệm. | 0,25 điểm  0,75 điểm |
| **Câu 8** | - Khi thiếu trách nhiệm, con người sẽ không biết mình sống để làm gì, thiếu mục đích sống, con người sống buông thả, không giữ gìn bản thân.  - Dám nhận trách nhiệm về mình, dám nhận sai và sửa sai. Vì hành vi này sẽ giúp chính chúng ta trở nên cao thượng, có một cuộc sống tốt đẹp. Chúng ta, xin đừng trốn tránh lỗi lầm của bản thân, hãy chân thành, trách nhiệm trong mọi hành động của bạn. Bởi vì có như vậy, bạn mới có một phẩm chất đạo đức tốt đẹp. | 0,5 điểm  0,5 điểm |

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên  Bài viết có bố cục 3 phần:  *b. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  c. Xác định đúng yêu cầu của đề.  Viết bài văn thuyết minh,giải thíchvề hiện tượng nguyệt thực | 0,5 điểm |
|  | d.Triển khai bài văn: Đảm bảo các nội dung sau:  **A. Mở bài**  **- Dẫn dắt, giới thiệu về hiện tượng tự nhiên:** Thiên nhiên luôn đầy sự bí ẩn và kì diệu. Hiện tượng thuỷ triều cũng là một trong số những hiện tượng kì diệu của tự nhiên.  **- Đánh giá, nhận định, đưa ra cái nhìn bao quát về hiện tượng:** Hiện tượng này không chỉ ảnh hưởng đến môi trường biển mà còn có tác động mạnh mẽ đến con người và hoạt động kinh tế, xã hội của chúng ta. | 0,5 điểm |
|  | **B. Thân bài**  **1. *Giải thích về hiện tượng thuỷ triều***  - Hiện tượng thủy triều là sự biến đổi định kỳ của mực nước biển, từ việc tăng cao đến một mức đỉnh, sau đó giảm xuống một mức thấp, theo một chu kỳ nhất định.  - Hiện tượng này do sự tương tác của lực hấp dẫn giữa Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất.  - Hàng ngày chúng ta chứng kiến sự thay đổi của mực nước biển, từ thủy triều cao đến thủy triều thấp và ngược lại.  ***2. Biểu hiện của hiện tượng thuỷ triều***  - Hiện tượng thủy triều biểu hiện qua sự biến đổi đáng kể của mực nước biển theo chu kỳ nhất định.  + Thủy triều cao (thủy triều lên): giai đoạn mực nước biển tăng lên đạt đỉnh cao nhất trong chu kỳ thủy triều. Khi thủy triều cao, mực nước biển lấp đầy các bãi biển, cảng, kênh và lòng chảo trên bờ biển.  + Thủy triều thấp (thủy triều xuống): giai đoạn mực nước biển giảm xuống đạt mức thấp nhất trong chu kỳ thủy triều. Khi thủy triều thấp, bãi biển, kênh và lòng chảo trên bờ biển có thể trở nên khô cạn hoặc nổi lên nhờ sự giảm mực nước.  - Trên nhiều bờ biển, có hai thủy triều cao và hai thủy triều thấp trong một ngày.  - Thời gian và độ cao của thủy triều có thể được dự đoán và biểu diễn theo các chu kỳ đều đặn. Chu kỳ thủy triều thường là khoảng 24 giờ 50 phút, tương ứng với một ngày và một ít hơn một giờ.  ***3. Nguyên nhân của thuỷ triều***  - Nguyên nhân chính của hiện tượng thủy triều là sự tương tác giữa lực hấp dẫn của Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất.  - Mặt Trăng có khối lượng và lực hấp dẫn đối với Trái Đất: Mặt Trăng quay quanh Trái Đất trên một quỹ đạo elip, tạo ra một lực hấp dẫn ngược chiều với trọng lực trên Trái Đất. Lực hấp dẫn này kéo nước biển về phía Mặt Trăng, tạo thành một "gò" nước.  - Mặt Trời cũng có lực hấp dẫn đối với Trái Đất, mặc dù yếu hơn so với Mặt Trăng. Mặt Trời tạo ra một tác động phụ trên mực nước biển. Khi Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất thẳng hàng (trạng thái trăng tròn đầy), hiệu ứng kết hợp lại và tạo ra thủy triều cực đại.  - Bề mặt Trái Đất không đồng nhất và không đồng đều phân bố với các đại dương, lục địa và địa hình khác nhau. => các yếu tố này góp phần tạo ra những biến đổi thủy triều ở địa phương.  ***4. Chuyên gia nhận định về hiện tượng***  - Các nhà địa chất học và biển nghiên cứu về tác động của thủy triều đến địa hình và môi trường biển. Họ quan tâm đến cách mực nước biển thay đổi và ảnh hưởng đến cấu trúc và hình thành đá, cát và các hệ sinh thái ven biển.  - Những bổ sung về hiện tượng thuỷ triều: một số yếu tố khác cũng góp phần vào hiện tượng thủy triều như địa hình biển, mật độ nước và các công trình thuỷ lợi. Ngoài ra, các hoạt động như khai thác vàng, dầu mỏ, khai thác khoáng sản dưới biển hay tàu biển di chuyển trên biển cũng có thể góp phần tạo ra tác động nhất định lên môi trường biển và thủy triều.  ***5. Tác động của thuỷ triều tới cuộc sống con người. (Vai trò, ý nghĩa)***  - Thủy triều có vai trò quan trọng trong các hoạt động kinh tế ven biển như ngư nghiệp, du lịch và giao thông biển. => cơ hội kinh tế và thuận lợi cho nhiều ngành công nghiệp.  - Thủy triều ảnh hưởng đến việc đi lại, các hoạt động giải trí và sinh hoạt hàng ngày của con người trên bờ biển.  - Thủy triều cũng có thể gây ra hiện tượng lũ lụt ven biển trong các vùng có mực nước biển cao.  - Thủy triều cũng ảnh hưởng đến môi trường sống và các hệ sinh thái nội địa gần các vùng ven biển, chẳng hạn như vùng cửa sông. Mực nước biển cao hay lũ lụt ven biển có thể tác động đến các khu định cư, nơi sinh sống và nông nghiệp ven biển, gây ra nguy cơ thiệt hại và sự thay đổi trong cộng đồng. | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
|  | **C. Kết bài:**  **- Khẳng định lại về hiện tượng tự nhiên:** Hiện tượng thủy triều không chỉ ảnh hưởng đến môi trường biển và hệ sinh thái, mà còn có tác động trực tiếp đến đời sống và hoạt động kinh tế của con người.  **- Đưa ra những đánh giá/liên hệ cá nhân về hiện tượng tự nhiên này:** Chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu, theo dõi về hiện tượng thủy triều. Việc xây dựng các hệ thống dự báo, phòng ngừa lũ lụt và quản lý tài nguyên biển sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và sử dụng bền vững tài nguyên biển của chúng ta. | 0,5 |

*…………………….Hết……………………*